

ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH TUYỀN QUANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 706 /UBND-NC

Tuyên Quang, ngày 29 tháng 02 năm 2024

V/v thực hiện Chỉ thị số 04/CT-TTg

ngày 11/02/2024 của Thủ tướng

Chính phủ tiếp tục đẩy mạnh Đề án 06

CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ TỈNH TUYỀN QUANG	
ĐẾN	Số: 846
	Ngày: 06/3/24
Chuyên:	
Lưu hồ sơ số:	

Kính gửi:

- Các sở, ban, ngành;
- Ủy ban nhân dân huyện, thành phố.

Thực hiện Chỉ thị số 04/CT-TTg ngày 11/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp tục đẩy mạnh triển khai Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030 tại các bộ, ngành, địa phương năm 2024 và những năm tiếp theo (có Chỉ thị gửi kèm theo).

**Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo như sau:**

1. Người đứng đầu các sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố có trách nhiệm:

1.1. Tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm Chỉ thị số 04/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp tục đẩy mạnh triển khai Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030 tại các bộ, ngành, địa phương năm 2024 và những năm tiếp theo (sau đây viết là Chỉ thị số 04/CT-TTg) đến 100% cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang tại cơ quan, đơn vị quản lý; tiếp tục duy trì quyết tâm chính trị cao trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện Đề án 06 tại cơ quan, địa phương; tăng cường kiểm tra, giám sát, đôn đốc việc thực hiện các nhiệm vụ theo ngành, lĩnh vực và công bố cụ thể kết quả, tiện ích người dân, doanh nghiệp được hưởng.

1.2. Bám sát chỉ đạo, tiến độ của Bộ, ngành Trung ương; của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh để tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ theo Phụ lục gửi kèm Văn bản này, cụ thể như sau:

a) Tập trung tổ chức thực hiện ngay các nhiệm vụ Đề án 06 đã được giao tại Kế hoạch số 15/KH-UBND ngày 22/01/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về triển khai thực hiện Đề án 06 năm 2024 và các nhiệm vụ tại văn bản này, trong đó đảm bảo hoàn thành theo lộ trình, tiến độ 9 nhóm mục tiêu của Đề án 06 giai đoạn 2023-2025; việc phân bổ, sử dụng kinh phí thực hiện Đề án 06 năm 2024 hiệu quả, đúng quy định.

b) Căn cứ phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao và theo chỉ đạo, hướng dẫn của Bộ, ngành Trung ương tổ chức rà soát, chủ động tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh hoặc trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành văn bản quy phạm pháp luật theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cơ quan, người có thẩm quyền ở Trung ương ban hành, sửa đổi, bổ sung các văn bản pháp luật phục vụ kết nối, khai thác dữ liệu giữa Trung tâm dữ liệu quốc gia và các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành; các văn bản quy phạm pháp luật khác phục vụ triển khai Đề án 06 (như rà soát các văn bản quy pháp luật có liên quan đến triển khai thi hành Luật Căn cước năm 2023; Nghị định quy định danh mục cơ sở dữ liệu quốc gia,...).

c) Đẩy nhanh tiến độ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC trong quá trình tiếp nhận, giải quyết TTHC, gắn việc số hóa với việc thực hiện nhiệm vụ của cán bộ, công chức trong quá trình giải quyết TTHC, không yêu cầu người dân, doanh nghiệp cung cấp giấy tờ, kết quả giải quyết TTHC đã được số hóa theo đúng quy định.

d) Thực hiện chỉ đạo, điều hành và đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp dựa trên dữ liệu, thời gian thực theo Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Bộ chỉ số chỉ đạo, điều hành và đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện TTHC, DVC theo thời gian thực trên môi trường điện tử.

đ) Kịp thời cập nhật các quyết định công bố thủ tục hành chính (TTHC) của bộ, ngành Trung ương, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh công bố danh mục TTHC, quy trình nội bộ, liên thông TTHC, đồng thời 100% các TTHC được hoàn thiện quy trình điện tử, tái cấu trúc quy trình TTHC để cung cấp, thực hiện dịch vụ công (DVC) theo quy định, bảo đảm cắt giảm tối đa giấy tờ, thời gian đi lại và chi phí tuân thủ của người dân, doanh nghiệp.

e) Tiếp tục duy trì, hoàn thiện hạ tầng công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu tại Văn bản số 1552/BTTTT-TTH ngày 26/4/2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông về việc hướng dẫn kỹ thuật triển khai Đề án 06.

g) Phối hợp với Trung tâm dữ liệu quốc gia xây dựng phương án đồng bộ dữ liệu con người theo phạm vi quản lý về Trung tâm dữ liệu quốc gia theo lộ trình phù hợp với tiến độ xây dựng, vận hành Trung tâm dữ liệu quốc gia.

h) Rà soát, bổ sung các điều kiện bảo đảm an ninh, an toàn hệ thống thông tin thuộc thẩm quyền quản lý của địa phương theo tiêu chuẩn của Trung tâm dữ liệu quốc gia.

i) Triển khai các mô hình, giải pháp ứng dụng tiện ích từ nền tảng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, Căn cước công dân và định danh điện tử để đẩy mạnh thực hiện Đề án 06 và thực hiện lộ trình theo Kế hoạch đã ban hành.

k) Định kỳ hằng tuần, tháng, 6 tháng, năm hoặc đột xuất tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh kết quả triển khai thực hiện (qua Công an tỉnh) tổng hợp chung theo chế độ báo cáo tại Văn bản số 2265/UBND-NC ngày 31/5/2023 của UBND tỉnh về việc thực hiện báo cáo định kỳ kết quả triển khai Đề án 06/CP, trong đó công bố cụ thể kết quả, tiện ích người dân, doanh nghiệp được hưởng theo lĩnh vực phụ trách (*nội dung báo cáo tháng, 6 tháng, năm lồng ghép trong báo cáo theo Kế hoạch số 15/KH-UBND ngày 22/01/2024 của UBND tỉnh*).

## 2. Công an tỉnh có trách nhiệm

2.1. Duy trì dữ liệu công dân trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư được "đúng, đủ, sạch, sống" và phấn đấu 100% số công dân trên địa bàn đến độ tuổi được cấp Căn cước công dân; cấp tài khoản định danh điện tử.

2.2. Tăng cường phối hợp với các sở, ngành xác thực dữ liệu dân cư với các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành để làm sạch dữ liệu và kết nối, chia sẻ phục vụ giải quyết TTHC, cung cấp DVC theo chỉ đạo của bộ, ngành Trung ương (ngành dọc).

2.3. Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai các mô hình, giải pháp ứng dụng tiện ích từ nền tảng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, Căn cước công dân và định danh điện tử để đẩy mạnh thực hiện Đề án 06 và thực hiện lộ trình theo Kế hoạch đã ban hành.

2.4. Phối hợp các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu triển khai các nhiệm vụ theo lộ trình tại Nghị quyết số 175/NQ-CP ngày 30/10/2023 của Chính phủ phê duyệt Đề án Trung tâm dữ liệu quốc gia.

2.5. Phối hợp các cơ quan, đơn vị có liên quan thường xuyên đôn đốc, theo dõi, tổng hợp khó khăn vướng mắc để tham mưu, đề xuất với Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh các giải pháp thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ được giao; đồng thời có trách nhiệm tổng hợp định kỳ hoặc đột xuất kết quả triển khai thực hiện của các cơ quan đơn vị báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

## 3. Sở Thông tin và Truyền thông có trách nhiệm

3.1. Chủ động tham mưu đề xuất duy trì hoàn thiện hạ tầng công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu tại văn bản số 1552/BTTTT-TTH ngày 26/4/2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông và việc kết nối giữa Hệ thống thông tin giải quyết TTHC cấp tỉnh với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phục vụ giải quyết TTHC, DVC theo Nghị định số 107/2021/NĐ-CP của Chính phủ.

3.2. Tiếp tục phối hợp các cơ quan, đơn vị có liên quan rà soát, kiểm tra, đánh giá an toàn hệ thống thông tin giải quyết TTHC cấp tỉnh và triển khai giải pháp bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng để đảm bảo kết nối, khai thác Cơ

sở dữ liệu quốc gia về dân cư hiệu quả, ổn định phục vụ giải quyết TTHC, cung cấp DVC trực tuyến. Triển khai kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu kết quả giải quyết TTHC từ Hệ thống thông tin giải quyết TTHC cấp tỉnh, cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành thuộc phạm vi quản lý với kho quản lý dữ liệu điện tử của tổ chức, cá nhân trên Cổng DVC quốc gia theo lộ trình để chia sẻ, tái sử dụng dữ liệu đã được số hóa trong toàn quốc thống nhất, hiệu quả.

**3.3.** Chủ trì, phối hợp Công an tỉnh triển khai đào tạo tập huấn cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức tại các cơ quan, đơn vị về an ninh an toàn thông tin, ưu tiên hình thức điện tử trên phần mềm đào tạo trực tuyến (MOOC). **Hoàn thành trước ngày 01/7/2024.**

**3.4.** Phối hợp các cơ quan, đơn vị có liên quan bảo đảm các điều kiện để kết nối, tích hợp, liên thông với Cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai và Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, đưa vào vận hành trong năm 2025 theo lộ trình, chỉ đạo bộ, ngành Trung ương.

**3.5.** Tiếp tục triển khai có hiệu quả hoạt động Trung tâm IOC; tham mưu đẩy mạnh nâng cao dung lượng kết nối và chất lượng dịch vụ mạng, phủ sóng chất lượng ở các vùng lõm về sóng điện thoại; kết nối mạng băng thông rộng trên địa bàn tỉnh phục vụ yêu cầu, nhiệm vụ Đề án 06 năm 2024.

**4.** Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh có trách nhiệm

**4.1.** Tiếp tục hướng dẫn các cơ quan, đơn vị thực hiện số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC. Tổ chức hướng dẫn nghiệp vụ về chuẩn hóa, tái cấu trúc quy trình nghiệp vụ các TTHC khi đã kết nối với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

**4.2.** Phối hợp với Công an tỉnh đôn đốc, theo dõi, tổng hợp khó khăn vướng mắc, đề xuất phương hướng giải pháp đảm bảo việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ Đề án 06.

**4.3.** Tăng cường kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn và duy trì công khai kết quả hằng tháng các cơ quan, đơn vị trong thực hiện Bộ chỉ số chỉ đạo, điều hành và đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện TTHC, DVC theo thời gian thực trên môi trường điện tử theo Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ.

**5.** Sở Lao động - Thương binh và Xã hội có trách nhiệm

**5.1.** Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan liên quan thúc đẩy cấp tài khoản an sinh xã hội cho các đối tượng hưởng chính sách chưa có tài khoản. Chỉ đạo chi trả trợ cấp an sinh xã hội không dùng tiền mặt cho 100% người dân đã có tài khoản.

**5.2.** Đẩy nhanh tiến độ số hóa dữ liệu thuộc phạm vi quản lý, đặc biệt lĩnh vực Lao động việc làm phục vụ xây dựng Cơ sở dữ liệu về Lao động việc làm để

kết nối, chia sẻ với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư theo lộ trình, chỉ đạo của bộ, ngành Trung ương.

6. Sở Tư pháp có trách nhiệm hoàn thành số hóa dữ liệu hộ tịch theo đúng tiến độ tại Kế hoạch số 15/KH-UBND ngày 22/01/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh phục vụ xây dựng Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử để kết nối, chia sẻ với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư theo lộ trình, chỉ đạo của bộ, ngành Trung ương.

7. Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm chủ trì, tham mưu tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ đẩy nhanh tiến độ số hóa dữ liệu đất đai phục vụ xây dựng Cơ sở dữ liệu đất đai trong phạm vi địa phương, cụ thể thực hiện nhiệm vụ kết nối Cơ sở dữ liệu đất đai với 35 xã, phường, thị trấn đã xây dựng Cơ sở dữ liệu với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, **hoàn thành trong năm 2024**; các xã còn lại xây dựng Cơ sở dữ liệu theo lộ trình tích hợp đồng bộ với Cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai và kết nối với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, đảm bảo đưa vào vận hành theo tiến độ, chỉ đạo của bộ, ngành Trung ương (năm 2025).

8. Sở Tài chính căn cứ chỉ đạo, hướng dẫn của bộ, ngành Trung ương, chủ động phối hợp với Công an tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Kế hoạch và Đầu tư và các cơ quan đơn vị có liên quan tham mưu đề xuất bổ sung kinh phí thực hiện Đề án 06 trên địa bàn tỉnh (nếu có) theo đúng quy định về phân cấp Ngân sách Nhà nước hiện hành; đúng tính chất, cơ cấu nguồn vốn, đảm bảo hiệu quả, tiết kiệm và đồng bộ.

9. Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, chi nhánh tỉnh Tuyên Quang có trách nhiệm chỉ đạo các Ngân hàng thương mại và Tổ chức tín dụng.

9.1. Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Công an tỉnh và các đơn vị có liên quan triển khai cấp tài khoản an sinh xã hội cho các đối tượng hưởng chính sách an sinh xã hội chưa có tài khoản theo đúng hướng dẫn, chỉ đạo của bộ, ngành Trung ương.

9.2. Tiếp tục nghiên cứu ứng dụng giải pháp chấm điểm khả tín trong hoạt động cho vay, tạo điều kiện cho người dân tiếp cận nguồn vốn tín dụng ngân hàng, góp phần phòng ngừa, ngăn chặn hoạt động tín dụng đen.

10. Báo Tuyên Quang, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh tiếp tục tuyên truyền sâu rộng về nội dung, kết quả thực hiện Chỉ thị số 04/CT-TTg; kịp thời phản ánh ý kiến của người dân, doanh nghiệp và các tổ chức xã hội.

11. Ủy ban nhân dân huyện, thành phố có trách nhiệm:

11.1. Chỉ đạo Tổ công tác Đề án 06 cấp huyện, cấp xã thường xuyên thực hiện thu thập, thống kê, rà soát, cập nhật làm sạch các dữ liệu đảm bảo thông tin công dân luôn **“đúng, đủ, sạch, sống”** theo đúng quy định; đặc biệt đối với các lĩnh vực hộ tịch, đất đai, lao động việc làm...

**11.2.** Chủ động tham mưu tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các mô hình điểm trên địa bàn quản lý, đảm bảo đồng bộ, đúng quy định.

**11.3.** Chỉ đạo triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Mục 1 Văn bản này; đồng thời kiểm tra, đôn đốc Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn trực thuộc thực hiện các nhiệm vụ trên theo quy định.

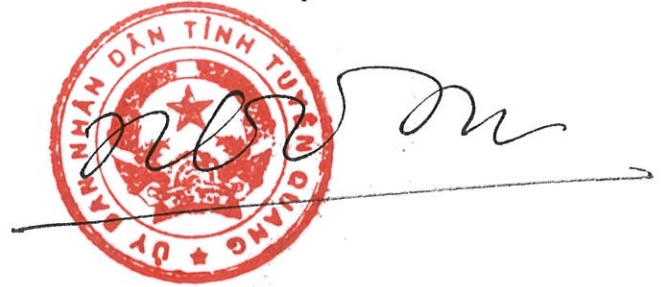
**12.** Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh thực hiện và chỉ đạo các đơn vị, tổ chức trực thuộc tổ chức tuyên truyền, phổ biến nội dung Chỉ thị số 04/CT-TTg; phối hợp với các cơ quan, tổ chức liên quan trong quá trình triển khai thực hiện nhiệm vụ.

Yêu cầu các cơ quan, đơn vị nghiêm túc triển khai thực hiện./.

*Nơi nhận:*

- Như trên (thực hiện);
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Công an;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- UBMTTQ và các tổ chức CT-XH tỉnh;
- Thành viên Tổ công tác Đề án 06 cấp tỉnh;
- Chánh VP, Phó CVP UBND tỉnh;
- TP, PTP, CV phòng THCBKSTT;
- Lưu: VT-NC(Thu Hà).

**CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Văn Sơn**